

Bản án số: 03/2021/DS-ST

Ngày: 15/4/2021

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Đạt

2. Bà Đỗ Thị Minh Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Tài Đại Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 86/2020/TLST-DS ngày 15/10/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quốc T: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966. Địa chỉ: KP 5, phường Đ, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Theo văn bản ủy quyền ngày 05/4/2021 (bà B có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: 50-52 đường A, khu phố N, thị trấn K, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/7/2020 và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày như sau: Ngày 04/9/2016, vợ chồng ông C, bà N vay của ông Nguyễn Quốc T số tiền 500.000.000 đồng Hai bên có làm giấy vay tiền. Vợ chồng ông C hứa khi nào bán đất sẽ trả lại cho ông số tiền này. Hai bên thỏa thuận miệng tiền lãi là 3%/ tháng. Nhưng vợ chồng ông C chưa trả tiền gốc và tiền lãi cho ông. Đến ngày 04/12/2018, bà N trực tiếp trả cho ông T số tiền 500.000.000 đồng, ông đã trả lại bản gốc giấy vay tiền ngày 04/9/2016. Do bà N muốn vay thêm tiền, ngày 04/12/2018 ông T yêu cầu bà N xác nhận số tiền lãi của khoản vay ngày 04/9/2016 là 200.000.000 đồng. Giấy vay tiền được lập tại nhà ông T do ông T viết. Từ thời gian đó đến nay, bà N chưa trả ông số tiền lãi 200.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu bà N phải trả cho ông cho số tiền lãi 200.000.000 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/01/2021, bà Nguyễn Thị Bích N có lời trình bày như sau: Khoảng năm 2016-2017, vợ chồng bà có vay của bà Nguyễn Thị B (mẹ của ông Nguyễn Quốc T) nhiều lần. Mỗi lần vay từ 20.000.000 đến 30.000.000 đồng. Vợ chồng bà đã trả lãi một thời gian, do khó khăn nên không thể tiếp tục trả lãi nữa. Ngày 04/12/2018, bà B tự lập giấy vay tiền đề tên người cho vay Nguyễn Quốc T. Do không đọc kỹ nội dung nên bà đã trực tiếp ký và lấn tay vào giấy vay tiền trên. Đây là số tiền lãi mà bà Nguyễn Thị B cộng dồn lại, còn số tiền gốc vay bao nhiêu thì bà không nhớ. Nay ông Nguyễn Quốc T buộc bà phải trả số tiền lãi 200.000.000 đồng, bà không đồng ý vì bà đã trả tiền lãi cho mẹ con bà B rất nhiều. Mỗi lần trả tiền lãi hai bên không lập giấy tờ.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải thể hiện:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn không thực hiện đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bà Ngọc trả cho nguyên đơn số tiền lãi 200.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” và bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Ninh Hải nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Ngày 29/3/2021 Tòa án mở phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ nhất nên HĐXX phải hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 15/4/2021. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Bích N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Ngọc.

[2] Về nội dung vụ án: Tại giấy vay tiền ngày 04/12/2018 có nội dung: “*Vợ chồng tôi tên Nguyễn C, Nguyễn Thị Bích N có vay của cháu Nguyễn Quốc T số tiền 200.000.000 đồng. Khi nào bán đất vợ chồng tôi sẽ hoàn trả. Nếu vợ chồng tôi sai sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Số tiền trên là tiền lãi sau khi hoàn thành gốc*”. Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/01/2021 bà Nguyễn Thị Bích N thừa nhận chữ ký và lấn tay là của bà, ông C không ký. Bà N có ký vào giấy mượn tiền trong tình trạng tỉnh táo, không bị ai ép buộc. Bà N cũng xác nhận đây là số tiền lãi sau khi hoàn thành gốc, nhưng bà không nhớ số tiền gốc bao nhiêu. Vì vậy bà không đồng ý trả số tiền lãi theo yêu cầu của ông Nguyễn Quốc T vì cho rằng đã trả tiền lãi rất nhiều cho mẹ con bà Nguyễn Thị B. Tuy nhiên bà Ngọc không cung cấp được các chứng cứ để bổ sung cho lời trình bày của mình. Do vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù

hợp và đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà N trả cho ông T số tiền nợ lãi 200.000.000 đồng theo giấy vay tiền ngày 04/12/2018.

HĐXX chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể: 200.000.000 đồng x 5% = 10.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Quốc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Tuấn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357; Điều 463, Điều 466, điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc bà Nguyễn Thị Bích N trả cho ông Nguyễn Quốc T số tiền lãi 200.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích N phải chịu 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Quốc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Quốc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0021600 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi Cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tấn Đạt

Đỗ Thị Minh Linh

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi Cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tấn Đạt

Đỗ Thị Minh Linh

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Thuận
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi Cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tấn Đạt

Trần Thị Huệ

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi Cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tấn Đạt

Trần Thị Huệ

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi Cục THADS huyện Ninh Hải;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

Trần Thị Thu Hằng